**Unit 3: MUSIC**

**TEST 3**

***Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from that of the other three in pronunciation in each of the following questions.***

**Question 1:** **A.** trumpet **B.** upload **C.** music **D.** judgement

A. trumpet /'trʌm.pɪt/

B. upload /ʌp'ləʊd/

C. music /'mju:.zɪk/

D. judgement /'dʒʌdʒ.mənt/

**Question 2:** **A.** version **B.** music **C.** reason **D.** present

A. version /'vɜ:.∫ən/

B. music /'mju:zɪk/

C. reason /'ri:.zən/

D. present /'prez.ənt/

***Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of stress in each of the following questions.***

**Question 3:** **A.** eliminate **B.** participate **C.** instrumental **D.** competitor

A. eliminate /ɪ'lɪm.ɪ.neɪt/

B. participate /pɑ:'tɪs.ɪ.peɪt/

C. instrumental /,ɪn.strə'men.təl/

D. competitor /kəm'pet.ɪ.tər/

**Question 4:** **A.** concert **B.** single **C.** social **D.** maintain

A. concert /'kɒn.sət/

B. single /'sɪŋ.gəl/

C. social /'səʊ.∫əl/

D. maintain /meɪn'teɪn/

***Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.***

**Question 5:** My Tam used to be a \_\_\_\_\_\_ in “Vietnam Idol” show, she gave scores and evaluated the participants.

**A.** judge  **B.** singer **C.** contestant **D.** competitor

My Tam từng là giám khảo ("judge") trong chương trình "Vietnam Idol," nơi cô đánh giá và cho điểm các thí sinh.

**Question 6:** “God Save the Queen” is the national \_\_\_\_\_\_\_ of United Kingdom. They always sing it at every national event.

**A.** song **B.** music **C.** melody **D.** anthem

"God Save the Queen" là quốc ca ("anthem") của Vương quốc Anh, và họ luôn hát nó tại các sự kiện quốc gia.

Cụm từ: **national anthem: quốc ca**

**Question 7:** Micheal Jackson’s \_\_\_\_\_\_\_\_ is “Got to Be There”, which was released by Motown on January 24th, 1972.

**A.** debut album **B.** live performance **C.** local version **D.** live programme

"Got to Be There" là album đầu tay ("debut album") của Michael Jackson, được phát hành bởi Motown vào ngày 24 tháng 1 năm 1972.

**Question 8:** I adore Justin Bieber, \_\_\_\_\_ he has a gifted voice.

**A.** so **B.** and **C.** but **D.** for

Tôi ngưỡng mộ Justin Bieber vì ("for") anh ấy có giọng hát trời phú.

**Question 9:** Yesterday, I saw Ariana Grande\_\_\_\_\_\_\_\_\_ off the stage; luckily, she could continue singing after that.

**A.** to fall **B.** fell **C.** falls **D.** fall

Cấu trúc "saw + object + bare infinitive" được sử dụng khi thấy ai đó làm gì.

***Read the following advertisement/announcement and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 10 to 12.***

|  |
| --- |
| **LIVE MUSIC SPECTACLE: MONO & SON TUNG MTP!**  **Time:** 7:00p.m, Song Hau Park.  **Headliners:** MONO & Son Tung MTP  *Why Attend?*   * Electrifying performances by two of Vietnam's hottest **(10)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**! * Exclusive live collaborations and fan-favorite hits. * **(11)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** unforgettable night filled with high-energy vibes and top-notch production.   *Grab your tickets now! Don’t miss* **(12)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** *on the best music event of the year!* |

**Question 10:** **A.** competitors **B.** coaches **C.** singers **D.** producers

Đáp án đúng là **C. singers**. Thông báo nói về một sự kiện âm nhạc với sự tham gia của các ca sĩ ("singers") nổi tiếng như MONO & Sơn Tùng MTP.

**Question 11:** **A.** a **B.** an **C.** the **D.** no article

Đáp án đúng là **B. an**. Dùng "an" khi nói đến các sự vật, sự việc cụ thể nhưng chưa được đề cập đến trước đó.

**Question 12:** **A.** in **B.** at **C.** with **D.** out

Cụm từ: **miss out: bỏ lỡ**

|  |
| --- |
| **FIELD TRIP ANNOUNCEMENT: ĐÀN TRANH MUSIC PERFORMANCE**  We will be going on a field trip to enjoy a live Đàn Tranh music performance. This traditional Vietnamese **(13)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** has a beautiful sound, and you will get to experience it up close!  **Reminder:**   * Please wear comfortable clothes and shoes. * Be on time **(14)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** we can enjoy the whole performance together. * Don’t forget **(15)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** a curious mind and get ready to learn about this amazing instrument!   **☺** *We are excited to share this musical adventure with you!* **☺** |

**Question 13:** **A.** instrument **B.** instrumental **C.** instrumentalist **D.** instrumentalize

A. instrument (n) B. instrumental (adj) C. instrumentalist (n) D. instrumentalize (v)

Đáp án đúng là A. instrument. Đoạn văn nói về một nhạc cụ ("instrument") truyền thống của Việt Nam.

**Question 14:** **A.** but **B.** or **C.** so **D.** as

✓Be on time **so** we can enjoy the whole performance together. (Đến đúng giờ để chúng ta có thể cùng nhau thưởng thức trọn vẹn buổi biểu diễn.)

**Question 15:** **A.** bringing **B.** to bring **C.** to bringing **D**. brings

Cấu trúc "don't forget + to V" dùng để nhắc nhở ai đó không quên làm gì.

***Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct arrangement of the sentences to make a meaningful paragraph/letter in each of the following questions.***

### Question 16:

i. Playing a musical instrument is good for the brain.

ii. Over time, your brain becomes better at thinking and remembering.

iii. When you play, you have to think about the notes, the rhythm, and the sound.

iv. This helps your brain get stronger. It is like exercise for your mind.

v. In conclusion, playing a musical instrument is not just fun, but it also makes your brain smarter.

**A.** i – iv – ii – iii – v **B.** iii – i – ii – iv – v   
**C.** i – iii – iv – ii – v **D.** i – iii – v – iv – ii

**Đáp án**

i. Playing a musical instrument is good for the brain.

iii. When you play, you have to think about the notes, the rhythm, and the sound.

iv. This helps your brain get stronger. It is like exercise for your mind.

ii. Over time, your brain becomes better at thinking and remembering.

v. In conclusion, playing a musical instrument is not just fun, but it also makes your brain smarter.

**Dịch nghĩa**

i. Chơi một nhạc cụ tốt cho não.

iii. Khi bạn chơi, bạn phải nghĩ về các nốt nhạc, nhịp điệu và âm thanh.

iv. Điều này giúp não bạn khỏe hơn. Nó giống như bài tập cho trí óc của bạn.

ii. Theo thời gian, não bạn sẽ suy nghĩ và ghi nhớ tốt hơn.

v. Tóm lại, chơi một nhạc cụ không chỉ thú vị mà còn giúp não bạn thông minh hơn.

### Question 17:

### i. Take care,

### ii. Hi Doris,

### iii. The stage had cool lights and colors. I enjoyed it a lot and thought of you.

### iv. I think we should watch it together sometime!

### v. The singers were really good, and the songs were fun.

### vi I just watched a new music show on TV. It was amazing!

**A.** ii – iii – v – vi – iv – i **B.** ii – iv – v – iii – i – vi  
**C.** ii – vi – iii – iv – v – i **D.** ii – vi – v – iii – iv – i

**Đáp án**

ii. Hi Doris,

vi I just watched a new music show on TV. It was amazing!

v. The singers were really good, and the songs were fun.

iii. The stage had cool lights and colors. I enjoyed it a lot and thought of you.

iv. I think we should watch it together sometime!

i. Take care,

ii. Chào Doris,

vi Tôi vừa xem một chương trình ca nhạc mới trên TV. Thật tuyệt vời!

v. Các ca sĩ thực sự rất hay, và các bài hát thì vui nhộn.

iii. Sân khấu có đèn và màu sắc đẹp. Tôi rất thích và nghĩ đến bạn.

iv. Tôi nghĩ chúng ta nên cùng nhau xem vào lúc nào đó!

i. Giữ gìn sức khỏe nhé,

***Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 18 to 23.***

Taylor Swift is a famous American singer and songwriter. She was born on December 13, 1989, in Pennsylvania. **(18)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** and moved to Nashville, Tennessee, when she was 14 to pursue a career in country music. **(19)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** , titled "Taylor Swift", included 11 tracks, was released in 2006, and it made her very popular. Over the years, she has released many hit songs, such as "Love Story," "You Belong with Me," and "Shake It Off."

**(20)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** about her personal experiences, especially about love and relationships. Her lyrics are relatable to many people, and her music has won many awards, including Grammy Awards. Taylor Swift began her career as a country singer, **(21)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** . She is also known for her charity work, helping people in need and standing up for important causes.

Taylor has millions of fans around the world, and her concerts are always sold out. She is also very active on social media, **(22)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**. In addition to her music, Taylor has appeared in movies and is a successful businesswoman. She has launched her own perfume line and worked with big brands. Taylor Swift is one of the best-selling music artists of all time and **(23)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** with her talent and hard work.

*Adapted from: https://taylorswift.fandom.com*

**Question 18:** **A.** Taylor started to singing at a young age **B.** Taylor started to sing with a young age

**C.** Taylor started singing at a young age **D.** Taylor started to singing with a young age

A và D sai ngữ pháp

Ta có thể dùng "at a young age", không dùng "with a young age" ở ngữ cảnh này.

**Question 19:** **A.** Her first album **B.** His first song  
**C.** His first album **D.** Her first song

Đáp án đúng là A . Her first album. "Her" được dùng để chỉ Taylor Swift, và "album" là sản phẩm âm nhạc đầu tiên của cô.

**Question 20:** **A.** Taylor is famous because writing songs

**B.** Taylor is known for writing songs

**C.** Taylor is known with writing songs

**D.** Taylor is famous with writing songs

**A.** Taylor is famous ~~because writing songs~~

**B. Taylor is known for writing songs**

**C.** Taylor is ~~known with~~ writing songs

**D.** Taylor is ~~famous with~~ writing songs

**C, A và D sai ngữ pháp**

**Question 21:** **A.** for later she switched off pop music **B.** and later she switched off pop music  
**C.** so later she switched to pop music **D.** but later she switched to pop music.

Đáp án đúng là D. but later she switched to pop music. "But" chỉ sự đối lập trong việc chuyển đổi từ nhạc đồng quê sang nhạc pop.

**Question 22:** **A.** where she connects with her fans **B.** where she connects to her fans

**C.** which she connects with her fans **D.** which she connects to her fans

**Connect to:** kết nối về mặt vật lý. Vd: the phone is connected to the charger.

**Connect with:** kết nối, liên kết

Dựa vào ngữ nghĩa loại đáp án B và D.

Theo ngữ cảnh: social media được xem như 1 nơi chốn --> đáp án A phù hợp nhất

**Question 23:** **A.** continues to inspiring many people **B.** continues to inspire many people

**C.** continues inspiring much people **D.** continues to inspire much people

**A.** continues ~~to inspiring~~ many people

**B. continues to inspire many people**

**C.** continues inspiring ~~much~~ people

**D.** continues to inspire ~~much~~ people

**A, C và D sai ngữ pháp**

***Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 24 to 28.***

"American Idol" is a popular American TV show that began in 2002. It is a singing competition where people from all over the United States try **(24)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** the next big music star. The show has many auditions, and only the best singers move on to the next rounds. These rounds include live performances, where the **(25)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** sing in front of a large audience and a panel of judges. The judges give feedback on the performances, **(26)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** the viewers at home get to vote for their favorite singer. Each week, the contestant with the least votes is sent home, and this continues until only one person is left. The winner of "American Idol" gets a recording contract and the chance to become famous. Many singers who won or participated **(27)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** the show, like Kelly Clarkson and Carrie Underwood, have gone on to have successful careers in music. "American Idol" has been loved by many people for years because it gives ordinary people a chance to achieve their dreams of becoming a star. The show has also helped discover new **(28)\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** and brought joy to audiences with exciting performances and emotional moments.

*Reference: https://abc.com*

**Question 24:** **A.** becoming **B.** to becoming **C.** to become **D.** become

Đáp án đúng là **C. to become**. Cấu trúc "try to V" được sử đụng khi ai đó cố gắng làm gì.

**Question 25:** **A.** contest **B.** contesters **C.** contesting **D.** contestants

A. contest (n) B. contesters (v) C. contesting (v) **D. contestants (n)**

Sau mạo từ cần danh từ

Đáp án đúng là **D. contestants.** Từ này có nghĩa là các thí sinh trong cuộc thi.

**Question 26:** **A.** but **B.** nor **C.** for **D.** so

The judges give feedback on the performances, **but** only the viewers at home get to vote for their favorite singer. (Ban giám khảo sẽ đưa ra nhận xét về các tiết mục biểu diễn, **nhưng** chỉ có khán giả tại nhà sẽ được bình chọn cho ca sĩ mà họ yêu thích nhất.)

**Question 27:** **A.** in **B.** of **C.** for **D.** on

Cụm từ: **participate in: tham gia vào**

**Question 28:** **A.** single **B.** talent **C.** judge **D.** trumpet

Đáp án đúng là **B. talent.** "Talent"(tài năng) là từ hợp lý nhất trong ngữ cảnh này.

***Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the questions from 29 to 33.***

Attending music shows has become an increasingly popular way for aspiring singers to showcase their talents and gain recognition. These shows provide a platform for contestants to perform in front of a live audience and a panel of judges, who are often established professionals in the music industry. The process usually begins with auditions, where participants sing in hopes of advancing to the next round. Once selected, the contestants go through various stages of the **competition**, performing different songs and sometimes participating in themed challenges. The judges offer feedback, and in some shows, the audience votes to decide who moves forward. This interactive element adds excitement and allows viewers to feel involved in the process.

One of the key aspects of attending a music show is the exposure it provides. Contestants not only gain experience performing under pressure, but they also have the opportunity to build a fan base. Even those who do not win often continue their careers in music, using the experience and visibility **they** gained from the show. Moreover, the camaraderie among participants is often highlighted, as many singers form lasting friendships and support each other throughout the competition. This supportive environment can be encouraging, especially for newcomers who may feel nervous about performing.

In conclusion, joining music shows can be a valuable experience for aspiring singers. It offers a chance to grow as an artist, gain public attention, and connect with others in the industry. While the competition can be fierce, the benefits of participating often outweigh the challenges.

Adapted from: https://koreabyme.com/

**Question 29:** What is the main idea of the passage?

**A.** Discuss the benefits of attending a music show.

**B.** Explain how to win a music competition.

**C.** Describe the challenges of the music industry.

**D.** Compare different music shows.

**Đáp án đúng là A. Discuss the benefits of attending a music show.**

**Giải thích:** Đoạn văn này chủ yếu nói về lợi ích của việc tham gia các chương trình âm nhạc. Nó thảo luận về cách mà các thí sinh có thể thể hiện tài năng, xây dựng cơ sở fan hâm mộ và nhận được sự chú ý từ công chúng.

**Question 30:** The word “**competition**” in the 1st paragraph is closest in meaning to \_\_\_\_\_\_\_\_\_.

**A.** location **B.** concert **C.** decoration **D.** contest

**Contest = competition (cuôc thi)**

**Question 31:** What does the word “**they**” in the 2nd paragraph refer to?

**A.** judges **B.** contestants **C.** fans **D.** viewers

Even those who do not win often continue their careers in music, using the experience and visibility **they** gained from the show. (Ngay cả những người không chiến thắng cũng thường tiếp tục sự nghiệp âm nhạc của mình bằng kinh nghiệm và sự nổi tiếng mà ***họ (những người tham gia)*** có được từ chương trình.)

**Question 32:** According to the passage, what is one of the main benefits of joining a music show?

**A.** Winning a cash prize and gaining experience.

**B.** Gaining exposure and building a fan base.

**C.** Meeting famous singers and having more friends.

**D.** Learning new songs and writing new lyrics.

**Đáp án đúng là B. Gaining exposure and building a fan base (Nhận được sự chú ý và xây dựng cơ sở fan hâm mộ).**

**Giải thích:** One of the key aspects of attending a music show is the exposure it provides. Contestants not only gain experience performing under pressure, but they also have the opportunity to build a fan base.

--> Đoạn văn nhấn mạnh rằng việc tham gia các chương trình âm nhạc giúp thí sinh nhận được sự chú ý từ công chúng và xây dựng cơ sở fan hâm mộ, điều này là một trong những lợi ích chính (key aspects)

**Question 33:** According to the passage, which of the following is **NOT** mentioned?

**A.** The audience votes for their favorite performers.

**B.** Contestants often form lasting friendships.

**C.** Every participant will win a prize in the show.

**D.** Judges provide feedback on performances.

**Đáp án đúng là C. Every participant will win a prize in the show (Mọi thí sinh đều sẽ giành được giải thưởng trong chương trình).**

**Giải thích:** Đoạn văn không hề đề cập đến việc tất cả các thí sinh sẽ nhận được giải thưởng trong chương trình.

***Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the questions from 34 to 40.***

Music on social media has changed how artists and fans interact. Platforms like TikTok, Instagram, and YouTube help musicians reach people worldwide easily. Artists can share short videos, live performances, and behind-the-scenes content, creating personal **connections** with fans in real-time.

Social media can also make songs or performances go **viral**, making unknown artists famous quickly. This accessibility is crucial for independent musicians because it helps them distribute their music directly to listeners, which avoids traditional gatekeepers like record labels and radio stations. They can grow **their** fan base organically and develop dedicated followers.

Social media challenges and trends centered around music, such as dance routines or lip-sync battles, encourage users to be creative and active participants in the music experience. For fans, social media provides a platform to find new music, share favorite tracks, and even talk directly with admired artists.

However, social media can be challenging for artists as they need to maintain an active online presence. Balancing creativity with constant content creation is a new reality for musicians today. Despite these challenges, music on social media has made the industry more interactive, inclusive, and fast-paced than ever before.

Reference:https://weverse.io/

**Question 34:** What can be the best title for the passage?

**A.** The rise and decline of social media platforms.

**B.** Music industry and its impact on music fans.

**C.** How social media transforms the music industry.

**D.** The challenges of being a musician today.

**Đáp án đúng là C. How social media transforms the music industry.**

**Giải thích:** Đoạn văn tập trung vào việc truyền thông xã hội đã thay đổi cách ngành công nghiệp âm nhạc hoạt động như thế nào, đặc biệt là về cách mà nghệ sĩ và người hâm mộ tương tác với nhau.

**Question 35:** The word “**connections**” in the 1st paragraph is closest in meaning to \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

**A.** separations **B.** friendships **C.** relations **D.** bonds

**Connections (sự kết nối) >< separations (sư ngăn cách, chia cách)**

**Question 36:** The word “**viral**” in the 2nd paragraph is opposite in meaning to \_\_\_\_\_\_.

**A.** unnoticed **B.** popular **C.** temporary **D.** expensive

**Viral = popular (phổ biến)**

**Question 37:** Social media is important for musicians because it \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

**A.** helps them avoid traditional gatekeepers like record labels.

**B.** allows them to perform live in front of large audiences.

**C.** provides a platform to create long videos for their fans.

**D.** requires them to create content consistently.

**Đáp án đúng là A. helps them avoid traditional gatekeepers like record labels (giúp họ tránh các rào cản truyền thống như hãng đĩa).**

**Giải thích:** This accessibility is crucial for independent musicians because it helps them distribute their music directly to listeners, which avoids traditional gatekeepers like record labels and radio stations.

--> Đoạn văn nhấn mạnh rằng truyền thông xã hội cho phép các nghệ sĩ độc lập phát hành nhạc trực tiếp đến người nghe mà không cần phải thông qua các kênh truyền thống như hãng đĩa hoặc đài phát thanh.

**Question 38:** The word “**their**” in the passage refers to \_\_\_\_\_\_.

**A.** platforms’ **B.** listeners’ **C.** musicians’ **D.** labels’

**Đáp án đúng là C. musicians' (các nhạc sĩ).**

**Giải thích:** This accessibility is crucial for independent musicians because it helps them distribute their music directly to listeners, which avoids traditional gatekeepers like record labels and radio stations. They can grow **their** fan base organically and develop dedicated followers.

--> Từ "their" trong ngữ cảnh này ám chỉ đến các nhạc sĩ, những người sử dụng truyền thông xã hội để phân phối âm nhạc của mình trực tiếp đến người nghe.

**Question 39:** According to the passage, which of the following is **NOT** true?

**A.** Social media can make unknown artists famous quickly.

**B.** Social media lets musicians distribute their music directly.

**C.** Social media platforms cannot be a challenge to artists.

**D.** Social media helps fans interact directly with artists.

**Đáp án đúng là C. Social media platform cannot be a challenge to artists (Nền tảng truyền thông xã hội không thể là một thách thức đối với các nghệ sĩ).**

**Giải thích:** Social media can be challenging for artists as they need to maintain an active online presence.

--> Đoạn văn có đề cập rằng truyền thông xã hội có thể là một thách thức đối với các nghệ sĩ vì họ phải duy trì sự hiện diện trực tuyến liên tục. Điều này làm cho đáp án C không đúng.

**Question 40:** It can be inferred from the passage that \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

**A.** Social media has made the music industry less competitive.

**B.** Social media requires musicians to balance creativity and content creation.

**C.** Traditional media is more effective than social media for musicians.

**D.** Social media only benefits popular, well-known musicians.

**Đáp án đúng là B. Social media requires musicians to balance creativity and content creation (Truyền thông xã hội yêu cầu các nhạc sĩ phải cân bằng giữa sự sáng tạo và việc tạo nội dung).**

**Giải thích:** However, social media can be challenging for artists as they need to maintain an active online presence. Balancing creativity with constant content creation is a new reality for musicians today. Despite these challenges, music on social media has made the industry more interactive, inclusive, and fast-paced than ever before.

--> Đoạn cuối cùng của đoạn văn đề cập rằng truyền thông xã hội đòi hỏi các nghệ sĩ phải duy trì sự hiện diện trực tuyến liên tục, điều này có nghĩa là họ cần phải cân bằng giữa việc sáng tạo và việc tạo nội dung thường xuyên.

**------------------HẾT------------------**

*- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;*

*- Giám thị không giải thích gì thêm.*